

Số: 14 /TB-HĐTD

Tây Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Triệu tập thí sinh dự thi môn nghiệp vụ Vòng 2 kỳ tuyển viên chức năm 2024 (đợt 1)

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-SNV ngày 04/3/2024 Sở Nội vụ về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

Hội đồng tuyển dụng viên chức 2024 (đợt 1) thông báo như sau:

1. Danh sách triệu tập: 36 thí sinh đủ điều kiện tham dự thi môn Nghiệp vụ (thi viết)

(Danh sách cụ thể kèm theo)

2. Địa điểm tổ chức thi: Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh (19, Võ Thị Sáu, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh).

3. Thời gian thi: ngày 09/5/2024 (Thứ năm).

- 07 giờ: khai mạc kỳ tuyển dụng viên chức.

- 07 giờ 30 phút: thí sinh có mặt tại phòng thi.

- 08 giờ: thi viết môn Nghiệp vụ (thời gian thi 180 phút).

Yêu cầu: thí sinh khi đi thi mang theo Căn cước công dân hoặc Giấy chứng minh nhân dân. Thí sinh thực hiện đúng Nội quy thi tuyển ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (có Nội quy kèm theo).





Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 (đợt 1) thông báo đến các thí sinh, thành viên Hội đồng thi, các Ban của Hội đồng thi, Tổ thư ký giúp việc được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở;
- Thành viên HĐTD;
- Các Ban, Tổ giúp việc;
- Ban giám sát;
- Thí sinh dự thi;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: HĐTD.

TM. HĐ TUYỂN DỤNG  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
Trần Quốc Bảo





SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024 (ĐỢT 1)

DANH SÁCH SỐ BÁO DANH, PHÒNG THI VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024 (ĐỢT 1)  
(Kèm theo Thông báo số 141/TB-HĐTD ngày 11/15/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 (đợt 1))

TT	SBD	HỌ	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN	ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	GHI CHÚ (chứng nhận ưu tiên)
PHÒNG THI 1: 18 thí sinh								
	Nghiệp vụ 1							
1	001	Hoa Công	Bình	Nam	22/04/1990	Y sĩ	Cơ sở Cai nghiện ma túy	
2	002	Phan Thị Anh	Đào	Nữ	08/01/1992	Y sĩ	Cơ sở Cai nghiện ma túy	
	Nghiệp vụ 3							
3	003	Đàm Thị Kim	Chi	Nữ	01/01/1991	Kế toán	Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh	
4	004	Đặng Thị	Hạnh	Nữ	15/01/1984	Kế toán	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Ninh	
5	005	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	05/4/1987	Kế toán	Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh	
6	006	Nguyễn Thị Kim	Khánh	Nữ	01/02/1985	Kế toán	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Cán bộ công đoàn
7	007	Quách Thị Diễm	Phương	Nữ	14/12/1983	Kế toán	Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh	
8	008	Phạm Ngọc	Phương	Nữ	31/08/1984	Kế toán	Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh	
9	009	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	01/12/1986	Kế toán	Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh	
10	010	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	17/07/1997	Kế toán	Cơ sở Cai nghiện ma túy	
	Nghiệp vụ 4							
11	011	Nguyễn Hồ Phương	Dung	Nữ	22/01/1991	Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh	





12	012	Phạm Thị	Huyền	Nữ	13/4/1992	Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh	
13	013	Nguyễn Thị Hồng	Nhuận	Nữ	28/08/1985	Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh	
14	014	Đặng Thị	Phong	Nữ	20/8/1979	Văn thư	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Ninh	
15	015	Nguyễn Nhật	Phi	Nam	26/01/2001	Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh	
16	016	Trần Minh	Tuấn	Nam	26/8/1987	Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh	
17	017	Nguyễn Công	Thành	Nam	11/07/1985	Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh	
18	018	Lê Thị Thu	Trình	Nữ	18/3/1988	Văn thư	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Ninh	
PHÒNG THI 2: 18 thí sinh								
	Nghiệp vụ 2							
1	019	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	16/3/1994	Giáo vụ	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Ninh	
2	020	Nguyễn Việt	On	Nam	15/12/1972	Giáo vụ	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Ninh	
3	021	Nguyễn Thị Mỹ	Phuong	Nữ	08/01/1990	Giáo vụ	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Ninh	
	Nghiệp vụ 5							
4	022	Trần Thị	Mai	Nữ	09/8/1991	Quản lý, hỗ trợ dạy văn hóa, dạy nghề	Trung tâm Nuôi dạy trẻ khiếm thị tỉnh Tây Ninh	
5	023	Nguyễn Trung	Cuong	Nam	21/8/1995	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Công an nhân dân xuất ngũ
6	024	Nguyễn Thanh	Hải	Nam	02/12/1977	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Công an nhân dân xuất ngũ
7	025	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	01/3/2000	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	



8	026	Nguyễn Tuấn	Khoa	Nam	12/5/1976	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Sĩ quan Công an xuất ngũ
9	027	Đình Quốc	Long	Nam	07/02/2001	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	
10	028	Trần Hữu	Phước	Nam	04/01/1984	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Quân nhân xuất ngũ
11	029	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	14/04/1983	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Chiến sĩ NVQS hoàn thành nhiệm vụ xuất ngũ
12	030	Ngô Thanh	Tiền	Nam	12/6/1993	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Quân nhân xuất ngũ
13	031	Nguyễn Minh	Tiền	Nam	02/8/1996	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	
14	032	Trương Thu	Thảo	Nữ	20/3/1984	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Sĩ quan công an xuất ngũ
15	033	Lê Phước	Vĩnh	Nam	05/12/1995	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	
16	034	Nguyễn Quốc	Vĩnh	Nam	21/11/1987	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Hà sĩ quan, chiến sĩ xuất ngũ <b>BÌNH</b>
17	035	Nguyễn Thanh	Vũ	Nam	30/11/1981	Quản lý học viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Quân nhân xuất ngũ <b>HỘI</b>
	Nghiệp vụ 6							
18	036	Phan Đình	Văn	Nam	04/4/1986	Lao động trị liệu dạy nghề	Cơ sở Cai nghiện ma túy	Quân nhân xuất ngũ



**NỘI QUY**  
**KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP NĂM 2024 (ĐỢT 1)**  
*(Trích Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**Điều 1. Quy định đối với thí sinh**

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến chậm quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ làm bài thi thì không được dự thi.

2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.

3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh lên mặt bàn để các giám thị phòng thi và các thành viên Hội đồng tuyển dụng kiểm tra.

4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

5. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy làm bài thi.

6. Bài thi chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh. Không được sử dụng các loại mực màu khác, mực nhũ, mực phản quang, bút chì để làm bài thi; không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng lên bài thi.

7. Trừ phần ghi bắt buộc trên trang phách, thí sinh không được ghi họ tên, chữ ký của thí sinh, chức danh, tên cơ quan, hoặc các dấu hiệu khác lên bài thi.

8. Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.

9. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy thi, giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao



chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

10. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.

11. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác)

12. Đối với môn thi viết, chỉ được ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài thi. Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng thi phải được Trưởng ban coi thi giải quyết.

13. Trong thời gian không được ra ngoài phòng thi theo quy định tại khoản 12 Điều này, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho giám thị phòng thi và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết.

14. Ngừng làm bài và nộp bài cho giám thị phòng thi ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài thi. Phải ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã nộp và ký vào danh sách nộp bài thi. Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.

15. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị phòng thi, Trưởng ban coi thi, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

## Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

### 1. Khiển trách:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;

b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;

c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

### 2. Cảnh cáo:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;

b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;

c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu,



thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

### 3. Đình chỉ thi:

Trưởng ban coi thi quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

### 4. Hủy kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng viên chức hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi;

b) Đánh tráo bài thi hoặc thi hộ hoặc bị đình chỉ thi.

### 5. Trừ điểm bài thi:

a) Thí sinh bị khiển trách trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó;

b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó.

c) Khi ghép phách và lên điểm, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng thi lập, Thư ký Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ điểm đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

### 6. Chấm điểm không (0) đối với thi viết:

Trưởng ban chấm thi quyết định việc chấm điểm không (0) căn cứ báo cáo bằng văn bản của thành viên chấm thi, áp dụng đối với một trong các trường hợp sau:

a) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai bài làm trở lên;

b) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai chữ viết khác nhau trở lên;

c) Phần thi, bài thi, môn thi được viết từ hai loại màu mực khác nhau trở lên hoặc viết bằng màu mực không đúng quy định tại khoản 6 Điều 1 Nội quy này, trừ trường hợp có biên bản xác nhận của giám thị coi thi tại phòng thi và Trưởng ban coi thi;

d) Phần thi, bài thi, môn thi được viết trên giấy nháp, giấy không do giám thị phòng thi phát.

7. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng ban coi thi.





Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trường ban coi thi xem xét, quyết định.

8. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

9. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy hết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

### **Điều 3. Quy định đối với giám thị phòng thi, giám thị hành lang**

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế, nội quy.

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng; không được hút thuốc; không được sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích; không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

### **Điều 4. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia tổ chức thi và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế**

1. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (thành viên Hội đồng, thành viên các bộ phận giúp việc Hội đồng, thành viên Tổ Thư ký) là cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nội quy, quy chế ngoài việc bị đình chỉ làm công tác phục vụ kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức còn bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cán bộ, công chức, viên chức không tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức nhưng có các hành vi, như: Thi hộ; chuyển đề thi ra ngoài; đưa lời giải vào cho thí sinh; đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ thi; gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi thì bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và những người có liên quan khác mà không phải là cán bộ, công chức, viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy, quy chế, tùy theo tính chất, mức độ bị cơ quan, đơn vị hiện





đang quản lý xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc chấm dứt hợp đồng đang được ký kết.

4. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và những người có liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không bố trí đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ 01 năm đến 03 năm kể từ thời điểm cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ban hành quyết định xử lý kỷ luật về hành vi vi phạm nêu trên./.

